

Hóc Môn, ngày 19 tháng 9 năm 2024

Số: 259/KH-NTN

Hướng dẫn Chuyên môn năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5025/SGDDT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5830/SGDDT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2321/GDDT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Hóc Môn về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi xây dựng hướng dẫn chuyên môn năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Một số vấn đề chung

Giáo viên phải bám sát những nội dung chỉ đạo chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 của Phòng GDĐT trong quá trình thực hiện các hoạt động giáo dục.

Ban giám hiệu tăng cường dự giờ thăm lớp, rà soát việc thực hiện nội dung các chuyên đề chuyên môn của nhà trường và giáo viên với tinh thần nắm vững tình hình thực tế, góp ý, hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp và kịp thời, không nhằm kiểm tra, đánh giá giáo viên.

Khuyến khích giáo viên chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá đã được tập huấn; tránh bám sát sách giáo viên một cách máy móc, rập khuôn; cập nhật các nội dung giáo dục hiện đại, yếu tố thời sự; đặc biệt chú trọng kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức được lĩnh hội; tăng cường hình thức tặng **Thư khen** cho học sinh.

Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài nhà trường (các chủ đề/ bài học có nội dung phù hợp, đồng thời có kế hoạch tổ chức được hiệu trưởng đồng ý phê duyệt), thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường

các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh trong giờ dạy nhằm tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực, phẩm chất toàn diện, phù hợp điều kiện thực tiễn.

Đổi mới thái độ, phong cách nhẹ nhàng, thân thiện trong công tác quản lý lớp học.

Tiếp tục công khai chất lượng giáo dục đến từng cha mẹ học sinh, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện mô hình “*Lớp học mở*” sâu rộng và thực chất, huy động sự tham gia của các lực lượng xã hội.

Đảm bảo các điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, sắp xếp thời khóa biểu linh hoạt, phù hợp, thực hiện 7 tiết/ngày, sáng 4 tiết, chiều 3 tiết; sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, đồng thời phù hợp với việc điều động, bố trí giáo viên giảng dạy (đối với các môn chuyên, các hoạt động giáo dục khác).

Đảm bảo tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đẩy mạnh học sinh đạt các chứng chỉ quốc tế và đầu ra đạt chuẩn quốc tế của môn Tin học và môn Ngoại ngữ.

2. Về thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Toàn thể giáo viên tiếp tục nghiên cứu, thảo luận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) trong sinh hoạt chuyên môn định kỳ và đưa vào kế hoạch, nội dung học tập bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện CTGDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp một cách chủ động và có kế hoạch.

Tổ chuyên môn thực hiện xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từng khối lớp theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (CV 2345). Tùy thuộc điều kiện mỗi lớp và đối tượng học sinh để linh hoạt điều chỉnh thời lượng, điều chỉnh, bổ sung nội dung dạy học cho phù hợp.

Giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 CV 2345 gồm: yêu cầu cần đạt (cần xác định rõ học sinh thực hiện được việc gì, vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống, có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì); đồ dùng dạy học cần chuẩn bị; hoạt động dạy học chủ yếu (tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt, sáng tạo, đa dạng theo tính chất bài học, đặc điểm môn học, hoạt động giáo dục và phù hợp đối tượng học sinh) và điều chỉnh sau bài dạy (nếu có). Thiết kế kế hoạch bài dạy khoa học, thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

Tổ chức chuyên đề các môn học ở các khối lớp theo CTGDPT 2018 theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường để giáo viên hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà

trường, ưu tiên thực hiện các chuyên đề ở khối lớp 5. Ban Giám hiệu tăng cường dự giờ, thăm lớp, rà soát việc thực hiện nội dung các chuyên đề chuyên môn của các tổ chuyên môn và giáo viên với tinh thần góp ý, nhằm nắm vững tình hình thực tế, từ đó có những hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn phù hợp và kịp thời. Tiếp tục lồng ghép **Học thông qua Chơi** trong tổ chức hoạt động dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

3. Việc sử dụng tài liệu tham khảo

Việc sử dụng tài liệu tham khảo cho các môn học trong nhà trường theo Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thực hiện đúng chương trình, sử dụng tài liệu học tập hợp lý; thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 2253/SGDDT-VP ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT trong quá trình cung ứng SGK hỗ trợ phụ huynh học sinh. Từ đó, có định hướng việc lựa chọn, sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ, phần mềm,... phù hợp, đáp ứng định hướng phát triển năng lực theo định hướng CTGDPT 2018 của Bộ GDĐT đã được Sở GDĐT đánh giá chất lượng.

4. Đánh giá học sinh

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tăng cường việc **đánh giá thường xuyên** (lời nói, nhận xét tập vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Lựa chọn hình thức lưu trữ minh chứng đánh giá thường xuyên phù hợp.

Kết quả đánh giá thường xuyên được tổng hợp từ đánh giá của giáo viên các môn học khác, từ bản thân học sinh được đánh giá và từ các học sinh khác trong tổ, trong lớp hoặc đánh giá của cha mẹ học sinh. Ngoài ra, kết quả phải được ghi nhận thông qua các tình huống dạy học trong thực tế, sử dụng các câu hỏi (có thể yêu cầu trả lời nói hoặc viết) đòi hỏi học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề, đặc biệt các vấn đề thực tiễn; sử dụng phương pháp quan sát (như bảng kiểm theo các tiêu chí đã xác định), quan sát học sinh trong quá trình giải quyết vấn đề; đánh giá qua các sản phẩm thực hành của học sinh.

Việc đánh giá kết quả giáo dục học sinh được kết hợp cả đánh giá định kỳ và đánh giá thường xuyên. Giáo viên căn cứ vào **quá trình đánh giá thường**

xuyên và chuẩn kiến thức, kỹ năng để **đánh giá định kỳ về học tập** một cách chính xác, công bằng, khách quan đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo 4 mức độ (Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành) ghi nhận và coi trọng quá trình tiến bộ của từng học sinh. Đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ, không dùng kết quả bài kiểm tra để đánh giá định kỳ mà căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên, quá trình tiến bộ hoặc giảm sút trong học tập của từng học sinh để đánh giá. Tuyệt đối không được dùng kết quả kiểm tra định kỳ để phiên về kết quả đánh giá thường xuyên.

Thực hiện đánh giá thường xuyên và định kỳ môn học theo quy định; khuyến khích giáo viên bổ sung câu hỏi, bài tập mức độ 3 trong các bài dạy để phát triển năng lực của học sinh; có kế hoạch triển lãm, giới thiệu sản phẩm học tập của học sinh.

Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kỳ môn học theo quy định, theo định hướng tiếp cận phát triển năng lực học sinh; xây dựng ma trận kiểm tra định kỳ cho cả năm học, từ đó xác định những kiến thức, kỹ năng cần đánh giá ở mỗi kỳ kiểm tra, chú trọng thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng được học, hình thức câu hỏi đa dạng, tránh những câu hỏi, bài tập có đáp án không tương minh. Về hình thức, bài kiểm tra định kỳ cần được thiết kế khoa học, tích hợp các nội dung kiểm tra, tránh rườm rà; không đưa hướng dẫn chấm dành cho giáo viên vào bài kiểm tra.

Tăng cường tổ chức nhận xét đề từng môn học, rút kinh nghiệm việc ra đề kiểm tra định kỳ của các tổ chuyên môn.

5. Dạy học và đánh giá học sinh học hòa nhập

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27, những học sinh khuyết tật (có giấy xác nhận) nếu có khả năng học tập bình thường thì không nhất thiết phải làm đề riêng, giáo viên chủ nhiệm phải làm Kế hoạch giáo dục cá nhân riêng cho học sinh khuyết tật.

Việc đánh giá là vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích tích cực và vượt khó trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy tất cả khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan, không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Đồng thời nhận thức được việc đánh giá toàn diện thông qua mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh.

Giáo viên thực hiện điều chỉnh kế hoạch bài dạy theo thực tế học sinh, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp đối tượng học sinh.

6. Tổ chức dạy học tích hợp các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học, tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học, tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số.

6.1. Tích hợp các nội dung giáo dục quyền con người

Thực hiện theo Quyết định số 4746/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học. Tùy theo nội dung dạy học, giáo viên xây dựng kế hoạch lồng ghép, tích hợp toàn phần, bộ phận hoặc liên hệ vào một số môn học, hoạt động giáo dục. Giáo viên có thể đưa nội dung giáo dục quyền con người thành một nội dung của hoạt động trải nghiệm, tập thể hoặc tổ chức các bài học riêng về nội dung quyền con người theo chủ đề, bài học.

6.2. Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học

Thực hiện theo Quyết định số 4246/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học. Đối với học sinh tiểu học, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống đơn giản là giáo dục đạo đức, pháp luật, làm cho học sinh có tinh thần yêu nước, say mê học tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, kính thầy, yêu bạn, có nếp sống lành mạnh, biết tôn trọng pháp luật. Giáo viên có thể tổ chức thực hiện thông qua dạy học các môn học có tiềm năng hoặc thông qua các hoạt động giáo dục (trong, ngoài nhà trường, trải nghiệm, giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt câu lạc bộ,...)

6.3. Tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học

Thực hiện theo Quyết định số 4670/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt tài liệu hướng dẫn tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học. Giáo viên có thể tham khảo tài liệu Chương trình Mizuiku Em yêu nước, sách do Bộ Giáo dục và Đào tạo và công ty Trách nhiệm hữu hạn Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam phối hợp tổ chức; tổ chức nghiên cứu, xây dựng kế hoạch bài dạy có tích hợp các nội dung phù hợp.

6.4. Tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số

Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số theo Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 5426/SGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học và Công văn số 2327/GDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông.

7. Dạy học lồng ghép nội dung quốc phòng và an ninh

Tổ chức thực hiện nội dung dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong các môn học theo hướng dẫn tại Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học.

Giáo viên cần lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh một cách truyền cảm, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp với đặc điểm và trình độ của học sinh; chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa; tổ chức cho học sinh tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, ... , nghe nhân chứng lịch sử kể chuyện và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chơi các trò chơi dân gian.

8. Dạy học lồng ghép nội dung giáo dục môi trường

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện cuộc vận động “*Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch vì Thành phố sạch và giảm ngập nước*”, các trường học đưa nội dung tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường vào trong các bài giảng, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa. Lồng ghép giáo dục về bảo vệ môi trường trong các bài học và các hoạt động thực tiễn để dần tạo thói quen và có ý thức cho học sinh.

9. Dạy học các nội dung về Bác Hồ, văn hóa giao thông

Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

Tiếp tục sử dụng các tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học để thực hiện việc giáo dục an toàn giao thông cho học sinh trong trường tiểu học.

Các nội dung trên được vận dụng lồng ghép trong các môn học, giờ sinh hoạt chủ nhiệm/hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng).

10. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Tiếp tục tổ chức thực hiện các hoạt động về giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục Tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH. Khuyến khích thực hiện đầy đủ cả ba hình thức giáo dục STEM: Bài học STEM, Trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Tổ chức cho giáo viên cốt cán của trường triển khai nội dung Bài học STEM đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng tài liệu tập huấn; sử dụng tài liệu, học

liệu, xuất bản phẩm đã được thẩm định/phê duyệt/đánh giá. Xem hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 9 đính kèm.

11. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, sinh hoạt câu lạc bộ ngoài giờ chính khoá

Bên cạnh các tiết chính khoá, trường xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường, tổ chức thêm các hoạt động khác rèn luyện kỹ năng, sinh hoạt các câu lạc bộ theo nhu cầu và năng lực của học sinh và thỏa thuận với cha mẹ học sinh; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Sau giờ học mỗi ngày, trường xây dựng kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ sau giờ chính khoá cho học sinh cho đến khi học sinh được đón về.

Chương trình, giáo trình và tài liệu giảng dạy được lựa chọn được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc được Sở Giáo dục và Đào tạo có kết luận đánh giá chất lượng. Tuân thủ Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác có liên quan.

II. HƯỚNG DẪN CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Xem các phụ lục đính kèm, cụ thể:

Môn Tiếng Việt: Phụ lục 1

Môn Toán: Phụ lục 2

Môn Tự nhiên xã hội: Phụ lục 3

Môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí: Phụ lục 4

Môn Tin học và Công nghệ: Phụ lục 5

Các môn học và hoạt động giáo dục khác: Phụ lục 6

Nội dung giáo dục địa phương: Phụ lục 7

Môn Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác: Phụ lục 8

Nội dung giáo dục STEM: Phụ lục 9

III. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1. Chuyên đề cấp trường năm học 2024-2025

Thứ tự	Đối tượng thực hiện	Chuyên đề	Thời gian
1	GV khối 5	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh lớp 5 thông qua dạy học dạng Toán Tổng-tỉ, Hiệu-tỉ.	Tháng 9

2	GV khối 1	Phát triển năng lực học môn Tiếng Việt lớp 1 - Bài: Âm Gi (tiết 1).	Tháng 10
3	GV khối 2	Phát triển phẩm chất học sinh lớp 2 qua môn Đạo đức - Bài: Kính trọng thầy giáo, cô giáo (tiết 2).	Tháng 11
4	GV tiếng Anh	Rèn kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh cho học sinh tiểu học.	Tháng 12
5	GV khối 5	Phát triển năng lực môn Tiếng Việt lớp 5, giúp học sinh làm giàu vốn từ qua bài Mở rộng vốn từ: Cộng đồng.	Tháng 01
6	GV khối 3	Phát triển năng lực môn Toán lớp 3 - Bài: Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.	Tháng 02
7	GV Bộ môn	Phát triển năng lực môn Tin học lớp 5 - Bài 12: Viết chương trình để tính toán.	Tháng 3
8	GV khối 4	Phát huy năng lực tự học và hợp tác nhóm trong dạy học môn Khoa học lớp 4 - Bài: Phòng tránh đuối nước (tiết 1)	Tháng 4

Ngoài các chuyên đề trên, trong năm học, trường tổ chức các chuyên đề khác theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

2. Sinh hoạt Tổ chuyên môn

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nội dung sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

SHCM theo nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi, tháo gỡ những khó khăn và thống nhất những nội dung chính liên quan tới việc dạy học từng môn học theo chương trình, sách giáo khoa mới: quan điểm biên soạn, những điểm mới của sách; cấu trúc sách và cấu trúc bài học; cách thức tổ chức dạy học từng kiểu bài/từng hoạt động, phương pháp, kỹ thuật đánh giá,...

SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên).

Tổ 2 sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Hai.

Tổ 3 sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Ba.

Tổ 4 sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Tư.

Tổ 5 sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Năm.

Tổ 1 sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Sáu.

Tổ Anh văn sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Năm.

Tổ Bộ môn sinh hoạt chuyên môn ngày thứ Sáu.

3. Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới

Trường có kế hoạch, danh sách giáo viên hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên mới. Có kế hoạch bồi dưỡng thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Thực hiện học từ Môđun 1 đến Môđun 9.

4. Dự giờ, thăm lớp

Ban giám hiệu thăm lớp nhằm mục đích giúp đỡ, trao đổi, để nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên, không nhằm mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy (ngoại trừ trường hợp thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên).

5. Hướng dẫn sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử và thực hiện Học bạ số

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4147/GDĐT-TH ngày 11 ngày 12 tháng 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử trong cơ sở giáo dục tiểu học.

Tiếp tục phát huy và thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác các học liệu điện tử, sử dụng các phần mềm quản lý hồ sơ giáo viên, kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, tạo điều kiện cho giáo viên tập trung vào hoạt động chuyên môn, có thời gian quan tâm đến học sinh.

Trường thực hiện sổ liên lạc và sổ chủ nhiệm điện tử và quản lý hoạt động chuyên môn số hóa điện tử lưu trữ qua Google dirve.

Tiếp tục thực hiện thí điểm Học bạ số theo hướng dẫn tại Công văn số 1396/BGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Học bạ số; Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở GDĐT về việc thí điểm triển khai Học bạ số; Quyết định số 1789/QĐ-SGDĐT ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Giám đốc Sở GDĐT về ban hành quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số Ngành GDĐT Thành phố; Kế hoạch số 1675/KH-SGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Phòng GDĐT huyện về việc triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học.

Tập trung rà soát cơ sở dữ liệu Ngành, thực hiện đảm bảo việc kết nối, cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn

tại Công văn 5665/SGDDĐT-VP ngày 09 tháng 9 năm 2024 về Quy chế thu thập, quản lý, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 1230/QĐ-SGDDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là Hướng dẫn chuyên môn năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi, Hiệu trưởng đề nghị tất cả cán bộ, giáo viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- CBQL đơn vị;
- Tổ trưởng CM, GV;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Cao Minh Hải Bằng